TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 53/2023/QĐST-DS	*Chư Prông, ngày 14 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Địch N, sinh năm 1973;

Địa chỉ: 146 H, tổ 3, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Đức N, sinh năm 1961;

Địa chỉ: 203 T, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

(Theo giấy ủy quyền lập ngày 16/11/2023).

Bị đơn: Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1943;

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện CPr, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về khoản nợ: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất, ông Nguyễn Minh C nợ ông Nguyễn Địch N số tiền là 34.000.000đ (Ba mươi bốn triệu đồng), Nguyên đơn không yêu cầu về lãi suất trong hạn và quá hạn của số tiền nêu trên.

Về thời hạn, phương thức trả tiền: Ông Nguyễn Minh C cam kết trả số tiền 34.000.000đ (Ba mươi bốn triệu đồng) thành 04 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào ngày 06/3/2024 (dương lịch), Ông Nguyễn Minh C trả cho ông Nguyễn Địch N số tiền 8.500.000đ (Tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Lần thứ hai: Vào ngày 06/6/2024 (dương lịch), Ông Nguyễn Minh C trả cho ông Nguyễn Địch N số tiền 8.500.000đ (Tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Lần thứ ba: Vào ngày 06/9/2024 (dương lịch), Ông Nguyễn Minh C trả cho ông Nguyễn Địch N số tiền 8.500.000đ (Tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Lần thứ tư: Vào ngày 06/12/2024 (dương lịch), Ông Nguyễn Minh C trả cho ông Nguyễn Địch N số tiền 8.500.000đ (Tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Trường hợp bị đơn vi phạm một trong các lần cam kết trả nợ nêu trên, thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện CPr, tỉnh Gia Lai thi hành toàn bộ nghĩa vụ còn lại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người đươc thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng số tiền và thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% án phí Dân sự sơ thẩm, án phí

của số tiền 34.000.000đ (Ba mươi bốn triệu đồng) là 850.000đ (Tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Nguyên đơn ông Nguyễn Địch N phải chịu 425.000đ (Bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng), bị đơn ông Nguyễn Minh C phải chịu 425.000đ (Bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận bị đơn ông Nguyễn Minh C tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 850.000đ (Tám trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào công quỹ nhà nước.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Địch N, số tiền tạm ứng án phí trước đây đã nộp là 943.625đ (Chín trăm bốn mươi ba nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005373 ngày 01/11/2023 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện CPr, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Khả Thế

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.